

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 24/2025/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2025 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Đinh Thị Q, sinh năm 1997.

Địa chỉ: Khu B, xã B, tỉnh Phú Thọ.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Biên T, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Khu B, xã B, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đinh Thị Q và anh Nguyễn Biên T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Đinh Thị Q và anh Nguyễn Biên T có 02 con chung là cháu Nguyễn Bảo A, sinh ngày 01/7/2017 và cháu Nguyễn Tường V, sinh ngày 15/02/2021. Khi ly hôn, anh Nguyễn Biên T trực tiếp chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Bảo A, sinh ngày 01/7/2017; chị Đinh Thị Q trực tiếp chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Tường V, sinh ngày 15/02/2021 kể từ ngày 15/10/2025 cho đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi, lao động tự túc được). Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên kia.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi dưỡng con chung có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung, không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp: Chị Đinh Thị Q và anh Nguyễn Biên T đều xác định vợ chồng không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Đinh Thị Q tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng chẵn) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003016 ngày 08/10/2025 của Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ. Trả lại cho chị Q 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn) tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“ Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 - Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ
- VKSND khu vực 2-Phú Thọ;
- TAND tỉnh Phú Thọ
- Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ
- UBND xã Bản Nguyên;
- (ĐKKH ngày 12.12.2016
tại UBND xã Vĩnh Lại)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Hà Thanh Loan